TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 259/2017/QĐST-HNGĐ	*Thọ Xuân, ngày 14 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 251/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017, giữa:

Anh Đỗ Văn T , sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn C L , xã T X , huyện T X, T H

Chị Vi Thị V , sinh năm: 1996

Địa chỉ: Thôn C L , xã T X huyện T X, Thanh Hãa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, khoản 1 Điều 57Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn T

Bị đơn: Chị Vi Thị V

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Đỗ Văn T và chị Vi Thị V xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên thuận tình ly hôn.

Về con: Anh Đỗ Văn T và chị Vi Thị V thống nhất vợ chồng chưa có con chung, hiện tại chị Vân không có thai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Anh Đỗ Văn T và chị Vi Thị V thống nhất: Vợ chồng chưa mua sắm được tài sản gì có giá trị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh Đỗ Văn T và chị Vi Thị V thống nhất: Vợ chồng không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Đỗ Văn T và chị Vi Thị V thống nhất thỏa thuận: Anh T chịu trách nhiệm nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0000729 ngày 20/11/2017 ccủa Chi cục Thi hành án dân sự huyện T X . Anh T được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thọ Xuân
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Như